

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST

Ngày: 20-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chương – Công chức hưu trí
- Bà Trần Thị Huệ - Trưởng phòng kế hoạch – tài chính Sở thông tin và truyền thông tỉnh Gia Lai.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 16/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2018/QĐXXST-HS ngày 06/8/2018 đối với bị cáo sau:

Long Văn T. Sinh ngày 13/12/1990 tại Gia Lai. Nơi cư trú: tổ 19, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Long Văn Kh và bà Hoàng Thị D; chưa có vợ, con; tiền án: 02 tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 25/02/2008 Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” Tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù; Ngày 24/9/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tổng hợp hình phạt chung 02 bản án bị cáo phải chấp hành 04 năm tù. Ngày 23/8/2011 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống; Ngày 24/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2013 về địa phương sinh sống; bị cáo ra đầu thú tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2018. Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:** bà Trang Thị Thùy Dương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người làm chứng:**

- Phạm nhân: Lương Cao Đ, sinh năm 1989

Hiện đang chấp hành án tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1996. Vắng mặt

Trú tại: thôn Tam Điệp 1, xã Ia AKe, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát mâu thuẫn từ trước giữa Lương Cao Đ với Phạm Hồng M và Phạm Văn H, do đó vào ngày 01/4/2016 khi gặp Phạm Hồng M trước nhà máy nước đá Xuân Huỳnh thì Đ cùng Long Văn T đã đánh M. Sau đó Đ bị Phạm Văn H (là anh trai của M) điều khiển xe ô tô đến tông nhưng Đ và T tránh được. Đ đã rủ Phạm Văn C, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh N, Phạm Sĩ V, Vũ Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C và Long Văn T đi đánh H trả thù. Sau đó, các đối tượng trên và có thêm khoảng 10 người (người dân tộc địa phương, chưa xác định được lai lịch), chuẩn bị dao gậy, tập trung tại nhà Đ đi đánh H. Lương Cao Đ phân công Nguyễn Thanh N, Phạm Sĩ V đến nhà H quan sát, thăm dò xe nhà H có bao nhiêu người. Chuẩn bị xong, Phạm Văn C điều khiển xe ô tô chở Đ cùng những người trong nhóm đến nhà H. Trên đường đi Phạm Văn C đã dừng xe tại cầu Plei để Đ xuống nhặt thêm gạch sáu lỗ rồi tiếp tục đến nhà để đánh H. Khi thấy Phạm Văn H, Phạm Hồng M, Nguyễn Văn T, Vi Văn N ở trước nhà thì Đ hô hào đồng bọn xuống xe dùng dao rượt, đuổi đánh, dùng gạch ném vào trong nhà làm hư hỏng thì H liền hô “Công an đến”. Nghe vậy, Đ cùng cả nhóm mới dừng lại, bỏ chạy lên đèo Ch.

Bực tức về việc bị đuổi đánh Phạm Văn H bị thương tích và tài sản trong nhà bị hư hỏng, khi phát hiện Nguyễn Thanh N là đồng bọn của Đ đang điều khiển xe máy chở Vũ Văn B quay lại đi về, nghĩ nhóm của Đ tiếp tục quay lại để đuổi đánh gia đình mình, thì Phạm Hồng M rủ Nguyễn Văn T, Vi Văn N nhặt đá chặn đường ném đá. Hậu quả, Nguyễn Thanh N bị Phạm Hồng M dùng đá ném trúng vào đầu gây nứt sọ chết trên đường đi cấp cứu, còn Vũ Văn B bị Nguyễn Văn T, Vi Văn N ném trúng chân, tay phải gây thương tích nhẹ, từ chối giám định.

Đối với hành vi của Phạm Hồng M, Vi Văn N, Nguyễn Văn T, Lương Cao Đ, Phạm Sĩ V, Nguyễn Văn C và Phạm Văn C, cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố điều tra và tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai tuyên phạt Phạm Hồng M 08 năm 06 tháng tù giam, Vi Văn N 06 năm tù giam, Nguyễn Văn T 06 năm tù giam về tội “Giết người”; tuyên phạt Lương Cao Đ 36 tháng tù giam, Phạm Sĩ V 18

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Văn C 24 tháng tù giam, Phạm Văn C 02 năm tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Long Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã ra quyết định truy nã số 04/PC45 ngày 16/09/2016 đối với Long Văn T. Ngày 23/4/2018 Long Văn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 50/CT-VKS-P2 ngày 12/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Long Văn T về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo Long Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thấy bản thân có sai lầm, nông nổi trong thời gian dài, nay đã thật sự sửa chữa mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Long Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Long Văn T từ 3 đến 4 năm tù. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như ý kiến Đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vai trò của bị cáo trong vụ án không đáng kể, chỉ đi theo. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và ăn năn hối cải nên đã tác động gia đình nộp toàn bộ tiền án phí của bản án trước để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị xử bị cáo mức án 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của Bị cáo Long Văn T: bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định rằng: xuất phát từ mâu thuẫn trước giữa bị cáo Lương Cao Đ với bị cáo Phạm Hồng M và Phạm Văn H, vào ngày 1/4/2016, Lương Cao Đ đã rủ Phạm Văn C, Nguyễn Văn C, Phạm Sỹ V, cùng Nguyễn Thanh N, Vũ Văn B,

Nguyễn Văn H, Long Văn T đi đánh H trả thù. Lương Cao Đ, Nguyễn Văn Cg, Phạm Văn C, Phạm Sĩ V, Long Văn T đã cùng nhiều người khác mang theo hung khí (dao, gậy, gạch, đá) đến nhà H. Khi thấy Phạm Văn H, Phạm Hồng M, Nguyễn Văn T, Vi Văn N ở trước nhà thì Đ hô hào đồng phạm xuống xe dùng dao rượt, đuổi đánh, dùng gạch ném vào trong nhà làm hư hỏng tài sản, gây náo loạn, làm mất trật tự và ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, là nguyên nhân dẫn đến việc M, T, N ném đá gây ra cái chết của anh Nam.

Tài sản do các bị cáo phá phách bị hư hỏng theo kết luận định giá là 1.235.260 đồng. Do vậy, Long Văn T đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo tình tiết định khung tăng nặng “có hành vi phá phách” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015

Khi thực hiện hành vi phạm tội, Long Văn T có 02 tiền án về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24/9/2008 tổng hợp hình phạt 04 năm tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt đến ngày 24/4/2012 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích chưa thực hiện nghĩa vụ nộp án phí và nghĩa vụ dân sự trong vụ án. Do đó, bị cáo còn phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Long Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Long Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tham gia từ đầu và cùng với các đối tượng khác đến nhà H với mục đích trả thù, do không đánh được người nên đã đập phá tài sản. Gây mất trật tự tại địa phương và làm cho quần chúng nhân dân trên địa bàn lo sợ về tình hình an ninh trật tự, không những thế, hành vi của bị cáo và các đối tượng khác là nguyên nhân để Phạm Hồng M cùng đồng phạm bức xúc dùng đá ném gây ra cái chết của anh Nam. Sau khi gây án, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, sau thời gian bỏ trốn bị cáo đã ra đầu thú và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội của bị cáo có huân chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, tuy bị cáo không phải là đối tượng cầm đầu như Lương Cao Đ nhưng bản thân bị cáo đã có tiền án, đã được cải tạo, giáo dục nhưng không coi đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, bị truy tố với hai tình tiết định khung tăng nặng nên Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án nghiêm khắc, bằng với mức án của Lương Cao Đ mới tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo và đủ để giáo dục, phòng ngừa chung.

Đối với việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do mẹ bị cáo bồi thường tiền hư hỏng tài sản và nộp tiền án phí của bản án trước. Hội đồng xét xử cho rằng, việc nộp án phí của bản án trước là để xác định bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ của bản án trước đây còn việc gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại không phải là tình tiết giảm nhẹ trong vụ án này như người bào chữa đề nghị áp dụng. Nên đề nghị này không được Hội đồng xét xử chấp nhận

[4] Đối với hành vi của Phạm Hồng M, Vi Văn N, Nguyễn Văn T Lương Cao Đ, Nguyễn Văn C, Phạm Văn C, Phạm Sĩ V, Long Văn T; đối với trách nhiệm bồi thường và xử lý vật chứng đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, nên không đề cập đến.

[5] Đối với 10 thanh niên là người dân tộc thiểu số theo Cáo trạng là do Long Văn T gọi đến nhà H để đập phá tài sản, trong quá trình điều tra T không thừa nhận việc này. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa T và nhân chứng và tại phiên tòa hôm nay T không thừa nhận nên chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên, khi nào xác định được sẽ xử lý bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Long Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

- Xử phạt bị cáo Long Văn T 3 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2018.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Long Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao
- TAND cấp cao
- Viện KSND tỉnh Gia lai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Hồng

